

Số: **6596**/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **09** tháng **11** năm **2018**

V/v phân loại dần lạnh FCU

Kính gửi: Công ty cổ phần cơ điện lạnh và thương mại M&E.
(Đ/c: số 10 ngõ Tam Trinh, Hoàng Mai, Hà Nội)

Tổng cục Hải quan nhận được đơn đề nghị số 03/2018/CV-M&E ngày 26/04/2018, công văn giải trình số 04/2018/CV-M&E ngày 26/04/2018 và số 05/2018/CV-M&E ngày 08/06/2018 của Công ty cổ phần cơ điện lạnh và thương mại M&E (Công ty) về việc xác định trước mã số (XĐTMS) mặt hàng dần lạnh- Fan Coil Unit. Qua xem xét, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/06/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Quy tắc 2a quy định về phân loại các mặt hàng ở dạng chưa lắp ráp hoặc tháo rời thuộc 6 Quy tắc Tổng quát giải thích việc phân loại hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Chú giải 2a Phần XVI quy định về phân loại các bộ phận của máy (ngoài các bộ phận của hàng hóa thuộc nhóm 84.84, 85.44, 85.45, 85.46 hoặc 85.47);

1. Theo nội dung đơn và công văn giải trình nêu trên thì Công ty đề nghị XĐTMS cho mặt hàng có đặc điểm:

- Tên thương mại: Dàn trao đổi nhiệt (dàn lạnh- Fan Coil Unit);

- Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Thiết bị trao đổi nhiệt (dàn lạnh) loại cassette 4 hướng thổi có kết nối ống gió để dẫn khí tới các khu vực liên kề cần làm mát (vào mùa hè) hoặc sưởi ấm (vào mùa đông) với công suất lạnh/sưởi (danh định): 7.0kW/11.55kW, lưu lượng khí đi qua dàn bay hơi: 1250m³/h, là bộ phận của hệ thống điều hòa không khí trung tâm sử dụng chất tải lạnh bằng nước (loại 2 chiều: nóng/lạnh). Hệ thống có cấu tạo gồm có: máy chiller; tháp giải nhiệt (làm mát bình ngưng của máy chiller và bốc hơi nước để giảm nhiệt độ

của tháp xuống thấp); bơm nước; dàn lạnh; hệ thống ống gió; hệ thống van nước; đường ống thép dẫn nước lạnh).

Theo giải trình của Công ty thì Dàn lạnh FCU (mặt hàng được đề nghị XĐTMS) được nhập khẩu để lắp đặt kết nối thành 01 hệ thống điều hòa không khí trung tâm có tổng công suất lạnh là 4000kW.

2. Do mặt hàng đề nghị XĐTMS nêu trên là bộ phận của hệ thống điều hòa không khí trung tâm, vì vậy để xác định được mã số cụ thể đề nghị Công ty căn cứ thực tế nhập khẩu để phân loại mặt hàng trên theo 1 trong 2 trường hợp sau:

- Trường hợp Dàn lạnh FCU nhập khẩu đồng bộ cùng các chi tiết khác của hệ thống điều hòa trung tâm (các chi tiết khác được nhập tách rời vì lý do vận chuyển), thì phân loại theo hệ thống điều hòa trung tâm hoàn chỉnh, thuộc nhóm 84.15 “*Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt*”, phân nhóm 8415.81 “- - *Kèm theo một bộ phận làm lạnh và một van đảo chiều chu trình nóng/lạnh (bơm nhiệt có đảo chiều)*”, phân nhóm “- - - *Loại khác*”, mã số 8415.81.91 “- - - - *Công suất làm mát trên 21,10 kW và có lưu lượng không khí đi qua mỗi dàn bay hơi trên 67,96 m³/phút*”.

- Trường hợp Dàn lạnh- FCU nhập khẩu riêng lẻ với mục đích thay thế (FCU cũ đã hỏng) thì thuộc nhóm 84.15, phân nhóm 8415.90 “- *Bộ phận*”, phân nhóm “- - *Cửa máy có công suất làm mát không quá 21,10 kW*”, mã số 8415.90.19 “- - - *Loại khác*”.

Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty cổ phần cơ điện lạnh và thương mại M&E biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT Nguyễn Dương Thái (để b/c);
- Cục KĐHQ (để p/h);
- Lưu: VT, TXNK (My - 3b).

TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Phạm Mạc Linh